|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH** | **CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP**  **KỲ THI TỐT NGHIỆPTHPT NĂM 2023**  **Môn: Lịch sử**  ***¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯*** |

**TÊN CHUYÊN ĐỀ: MĨ, TÂY ÂU, NHẬT BẢN 1945-2000 ( NƯỚC MĨ)**

**Người biên soạn: Nguyễn Duy Chính.**

**Đơn vị công tác: Trường THPT Quế Võ số 3**

**I. LÍ THUYẾT**

**1. Tình hình kinh tế**

a, 1945 – 1973: phát triển mạnh mẽ 🡪 Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

*\*Biểu hiện:*

- Nửa sau những năm 40, chiếm hơn 1/2 sản lượng công nghiệp thế giới

- Năm 1949, sản lượng nông nghiệp gấp 2 lần sản lượng của Anh, Pháp, CHLB Đức, Nhật Bản, Italia cộng lại

- Nắm hơn 50% số tàu bè đi lại trên biển, 3/4 dự trữ vàng thế giới.

- Chiếm gần 40% tổng sản phẩm kinh tế thế giới

*\* Nguyên nhân phát triển:*

- Lãnh thổ rộng, tài nguyên phong phú, nhân lực dồi dào,…

- Lợi dụng chiến tranh để làm giàu

- Áp dụng thành tựu cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại

- Các tổ hợp công nghiệp – quân sự, công ti, tập đoàn có sức sản xuất, cạnh tranh lớn và hiệu quả

- Cách chính sách và biện pháp của Nhà nước đóng vai trò quan trọng

b, 1973 – 1991: Kinh tế Mĩ lâm vào phát triển không ổn định.

*\* Biểu hiện:*

- Từ năm 1973 đến năm 1982, khủng hoảng, suy thoái.

- Từ năm 1983, phục hồi và phát triển trở lại.

*\* Nguyên nhân suy thoái*

- Tác động từ cuộc khủng hoảng năng lượng (1973)

- Sa lầy trong các cuộc chiến tranh xâm lược (Việt Nam,…)

- Chi phí quân sự cho việc chạy đua vũ trang trong Chiến tranh lạnh.

c, 1991 – nay: Trải qua các đợt suy thoái ngắn, nhưng kinh tế Mĩ vẫn đứng đầu thế giới

**2, Khoa học – kĩ thuật**

- Khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại, đạt nhiều thành tựu

+ Đi đầu trong lĩnh vực chế tạo công cụ sản xuất mới, vật liệu mới.

+ Chế tạo ra vật liệu mới: vật liệu tổng hợp, polime,…

+ Chinh phục vũ trụ: đưa người lên Mặt Trăng (1969),…

+ Đi đầu trong cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp

- Nhà nước quan tâm đầu tư 🡪 khoa học – kĩ thuật tiếp tục phát triển mạnh mẽ

+ Đầu tư hàng trăm tỉ USD cho giáo dục và nghiên cứu khoa học

+ Các đội ngũ các nhà khoa học đông đảo nhất thế giới

+ Chiếm 1/3 số lượng bản quyền phát minh sáng chế của thế giới.

+ Dẫn đầu thế giới về số lượng các nhà khoa học đạt giải Nô – ben

**3, Chính sách đối ngoại**

- Triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng bá chủ thế giới

*\* Mục tiêu:*

+ Ngăn chặn và tiến tới xóa bỏ CNXH trên thế giới

+ Đàn áp phong trào cách mạng thế giới

+ Khống chế, chi phối các nước đồng minh

*\* Thủ đoạn tiến hành*

+ Thực hiện “Kế hoạch Macsan”

+ Khởi xướng Chiến tranh lạnh

+ Thành lập các khối quân sự (NATO, SENTO,…)

+ Gây xung đột, chiến tranh xâm lược ở nhiều nơi .

- Học thuyết Ri – gân: Tiếp tục triển khai chiến lược toàn cầu

🡪 Tăng cường chạy đua vũ trang, đối đầu với Liên Xô. Chạy đua vũ trang tốn kém. Mĩ bị suy giảm vị thế

🡪 Tháng 12/ 1989 Mĩ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

- Thực hiện chiến lược “Cam kết và mở rộng”, với mục tiêu:

+ Bảo đảm an ninh với lực lượng quân sự mạnh

+ Khôi phục và phát triển sức mạnh của nền kinh tế Mĩ

+ Can thiệp vào nước khác bằng khẩu hiệu “thúc đẩy dân chủ”

- Tìm cách thiết lập trật tự thế giới “một cục”, chi phối toàn thế giới.

- Năm 1995 Mĩ bình thường hóa quan hệ với Việt Nam

**II. BÀI TẬP (20 câu hỏi NB – Nước Mĩ)**

**Câu 1:** Trong những năm 1945 - 1973, nền kinh tế Mĩ có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Lạc hậu. **B.** Suy thoái kéo dài.  **C.** Phát triển mạnh mẽ. **D.** Khủng hoảng.

**Câu 2:** Năm 1948, quốc gia nào sau đây chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp toàn thế giới?

A. Phần Lan. **B.** Mĩ. **C.** Đan Mạch. **D.** Thái Lan.

**Câu 3**: Năm 1949, sản lượng nông nghiệp của Mĩ bằng hai lần sản lượng của các nước nào dưới đây cộng lại?

**A.** Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Italia và Nhật Bản.

**B.** Anh, Pháp, Cộng hòa dân chủ Đức, Việt Nam và Triều Tiên.

**C.** Trung Quốc, Ấn Độ, Thái Lan, Việt Nam và Triều Tiên.

**D.** Trung Quốc, Ấn Độ, Thái LanItalia và Nhật Bản.

**Câu 4:** Trong khoảng nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, Mĩ nắm 3/4 dự trữ vàng của

**A.** châu Âu. **C.** châu Á. **C.** thế giới. **D.** châu Phi.

**Câu 5:** Trong khoảng nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, nền kinh tế Mĩ chiếm gần 40%

**A.** sản lượng công nghiệp thế giới.

**B.** số tàu bè đi lại trên mặt biển.

**C.** dự chữ vàng của thế giới.

**D.** tổng sản phẩm kinh tế thế giới.

**Câu 6:** Khoảng 20 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ trở thành trung tâm

**A.** kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.

**B.** sản xuất phần mềm duy nhất thế giới.

**C.** nghiên cứu lịch sử duy nhất thế giới.

**D.** văn hóa – xã hội duy nhất thế giới.

**Câu 7:** Đâu **không phải** là nguyên nhân thúc đẩy nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Tận dụng nguồn viện trợ từ bên ngoài.

**B.** Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú.

**C.** Các tổ hợp công nghiệp, các công ti có sức sản xuất cạnh tranh cao.

**D.** Lợi dụng chiến tranh để làm giàu.

**Câu 8:** Trong những năm 1973 - 1982, nền kinh tế Mĩ có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Phát triển nhanh và liên tục. **B.** Khủng hoảng và suy thoái.

**C.** Phát triển mạnh mẽ. **D.** Tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.

**Câu 9:** Trong thập kỉ 90 của thế kỉ XX, nền kinh tế Mĩ có biểu hiện nào sau đây?

**A.** Trải qua những đợt suy thoái ngắn. **B.** Phát triển nhanh và liên tục.

**C.** Tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới. **D.** Khủng hoảng trầm trọng kéo dài.

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây là biểu hiện sự phát triển khoa học – kĩ thuật của nước Mĩ (1991 – 2000)?

**A.** Chủ yếu tập trung vào lĩnh vực sản xuất ứng dụng dân dụng.

**B.** Chiếm 1/3 số lượng bản quyền phát minh sáng chế của toàn thế giới.

**C.** Nước đầu tiên phóng tàu vũ trụ bay vào không gian.

**D.** Trở thành cường quốc sản xuất phần mềm duy nhất thế giới.

**Câu 11:** Trong những năm 1945-1973, quốc gia nào sau đây triển khai chiến lược toàn cầu với một trong những mục tiêu là ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội?

A. Đức. B. Mĩ. C. Nhật Bản. D. Italia.

**Câu 12:** Tháng 6-1947, Mĩ đề ra Kế hoạch Mácsan giúp phục hồi nền kinh tế ở khu vực nào sau đây?

**A**. Bắc Phi. **B**. Đông Nam Á. **C**. Tây Âu. **D**. Đông Bắc Á.

**Câu 13:** Một trong những mục đích của Mĩ khi thực hiện “Kế hoạch Mácsan" sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** giúp các nước Tây Âu phục hồi nền kinh tế.

**B.** từng bước áp đặt hình thức chủ nghĩa thực dân kiểu mới ở châu Âu.

**C.** thúc đẩy quá trình liên kết kinh tế - chính trị khu vực Tây Âu.

**D.** Xoa dịu mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với các nước Tây Âu.

**Câu 14:** Chiến lược toàn cầu của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai có mục tiêu nào sau đây?

**A.** Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa. **B.** Duy trì hòa bình thế giới.

**C.** Xóa bỏ chủ nghĩa xã hội. **D.** Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây **không** phải là mục tiêu cơ bản trong “chiến lược toàn cầu " của Mỹ

**A.** Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc , khống chế các nước đồng minh **.**

**B.** Ngăn chặn , đẩy lùi rồi tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa.

**C.** Khống chế, nô dịch các nước đồng minh của Mĩ **.**

**D.** Sử dụng khẩu hiệu “ Thúc đẩy dân chủ " để can thiệp vào nội bộ nước khác.

**Câu 16:** Sau thất bại ở Việt Nam năm 1975, chính quyền Mĩ

**A.** vẫn tiếp tục chiến lược toàn cầu và theo đuổi Chiến tranh lạnh.

**B.** từ bỏ chiến lược toàn cầu và bình thường hóa quan hệ với Việt Nam.

**C.** chỉ theo đuổi Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**D.** tiếp tục đẩy mạnh chiến lược toàn cầu ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương.

**Câu 17:** Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, Mĩ có tham vọng nào sau đây?

**A.** Thực hiện chính sách đối ngoại trung lập.

**B.** Vươn lên chi phối , lãnh đạo toàn thế giới.

**C.** Dùng sức mạnh kinh tế để thao túng thế giới.

**D.** Chuẩn bị đề ra chiến lược toàn cầu mới.

**Câu 18.** Mĩ và Liên Xô chính thức tuyên bố chấm dứt Chiến tranh Lạnh trong bối cảnh nào?

**A.** Mĩ và Liên Xô suy yếu về nhiều mặt.

**B.** Chủ nghĩa khủng bố đe dọa hòa bình thế giới.

**C.** Xu thế toàn cầu hóa được xác lập trên thế giới.

**D.** Các nước Á, Phi, Mĩ Latinh vừa giành được độc lập.

**Câu 19:** Từ thập niên 90 của thế kỉ XX, để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác Mĩ đã sử dụng khẩu hiệu nào sau đây?

**A.** Bình đẳng về kinh tế. **B.** Bình đẳng, Bác ái.

**C.** Thúc đẩy dân chủ. **D.** Cơm áo, hòa bình.

Câu 20. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, chính quyền Mĩ muốn thiết lập một trật tự thế giới như thế nào?

**A.** Đa cực. B. Hai cực hai trung tâm.

**C.** Đơn cực. D. Đa cực nhiều trung tâm.